TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2022/QĐST-HNGĐ	*Cao Phong, ngày 10 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2022/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Ph** – Sinh năm 1997

Bị đơn: Anh **Bùi Văn H** – Sinh năm 1997

Cùng cư trú: Xóm Quyền, xã H, huyện C tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Giao cháu Bùi Phương U sinh ngày 14/10/2017 cho chị Bùi Thị Phtrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Phương U đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (*một triệu đồng*) cho đến khi cháu Phương U đủ 18 tuổi, cấp dưỡng vào bất kỳ ngày nào trong tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7/2022 (*Dương lịch*)

Kể từ ngày chị Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H chưa thi hành số tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3.*Về tài sản chung, công nợ chung*: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Bùi Thị Ph tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng hai khoản mà chị Phượng phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001703 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS Cao Phong;
- UBND xã Hợp Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.M

Nguyễn Thị Thu Hà